

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng năm 2021

V/v đề nghị hướng dẫn áp dụng
Điều 152 Luật Quản lý thuế số
38/2019/QH14 ngày 13/6/2019
của Quốc hội

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhận được Công văn số 613/QHBD-NV ngày 14/5/2021 và Công văn số 725/QHBD-NV ngày 01/6/2021 của Cục Hải quan tỉnh Bình Định đề nghị xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp của Xí nghiệp tư doanh Đức Cường. Tuy nhiên, trong quá trình xem xét, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định gặp khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với vụ việc này nên chưa thể quyết định, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo và đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý, cụ thể như sau:

1. Xí nghiệp tư doanh Đức Cường có mã số thuế: 5900190391, địa chỉ: 49 Hùng Vương, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (đổi tên thành Doanh nghiệp tư nhân Đức Cường theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 018768 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2015). Theo báo cáo của Cục Hải quan tỉnh Bình Định, Xí nghiệp tư doanh Đức Cường còn đang nợ 1.600.547.968 đồng tiền thuế và tiền phạt chậm nộp của 03 tờ khai hải quan đăng ký tại Chi cục HQCK cảng Quy Nhơn trực thuộc Cục Hải quan tỉnh Bình Định. Lý do đề nghị xóa nợ: Đây là khoản tiền nợ thuế đã phát sinh quá 10 năm tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Quy Nhơn. Đơn vị đã thực hiện đầy đủ tất cả các biện pháp cưỡng chế theo quy định nhưng không thu được tiền thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, tiền phạt chậm nộp thuế của Xí nghiệp tư doanh Đức Cường. Hiện nay, Doanh nghiệp không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký theo xác nhận của Chi cục thuế thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tại Công văn số 07/CCT-Ktra2 ngày 02/01/2020 và Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai đã thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Quyết định số 6737/18 ngày 21/6/2018.

2. Ngày 26/4/2021, Cục Hải quan tỉnh Bình Định gửi hồ sơ và Công văn số 512/HQBD-NV đề nghị Tổng cục Hải quan (Cục Thuế xuất nhập khẩu) xem xét xóa nợ đối với Xí nghiệp tư doanh Đức Cường.

Tại Công văn số 4170/TXNK-DTQLT ngày 05/5/2021, Cục Thuế xuất nhập khẩu – Tổng cục Hải quan trả lời như sau:

“Theo quy định tại Điều 87 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về thẩm quyền xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đối với các trường hợp sau đây: “Doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 85 của Luật này có khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt dưới 5.000.000.000 đồng.”

Do đó, Xí nghiệp tư nhân Đức Cường, mã số thuế 5900190391 còn nợ tiền thuế 1.600.547.968 đồng, cơ quan có thẩm quyền đã thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thuộc thẩm quyền xóa nợ của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Bình Định căn cứ hướng dẫn tại Điều 16 Thông tư số 06/2021/TT-BTC ngày 22/01/2021 của Bộ Tài chính để lập hồ sơ, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định xóa nợ theo thẩm quyền”.

3. Tuy nhiên, tại Công văn số 1808/CT-QLN ngày 09/8/2021, Cục Thuế tỉnh Bình Định tham gia ý kiến về việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quyết định xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp đối với Xí nghiệp tư doanh Đức Cường như sau:

“Theo Điều 152 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định:

Điều 152. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với các khoản thuế được miễn, giảm, không thu, xóa nợ phát sinh trước ngày 01 tháng 7 năm 2020 thì tiếp tục xử lý theo quy định của Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13.

2. Đối với các khoản tiền thuế nợ đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2020 thì được xử lý theo quy định của Luật này, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Vậy, theo nội dung trình bày trong văn bản dự thảo thì trường hợp Xí nghiệp tư doanh Đức Cường, mã số thuế: 5900190391, có số nợ thuế và tiền phạt chậm nộp của 03 tờ khai hải quan phát sinh trước ngày 01/7/2020 nên được xử lý xóa nợ theo Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13.

Trường hợp được xóa nợ, hồ sơ xóa nợ, thẩm quyền xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt được quy định theo Điều 65, Điều 66, Điều 67 Luật Quản lý

thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13.”

Như vậy, theo ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Định thì Xí nghiệp tư doanh Đức Cường thuộc trường hợp xóa nợ theo quy định tại khoản 3 Điều 65 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2021 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế) và **không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 22 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2021 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế).**

4. Do vẫn còn có ý kiến khác nhau về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật để xác định trường hợp được xóa nợ, hồ sơ xóa nợ, thẩm quyền xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đối với Xí nghiệp tư doanh Đức Cường. Vì vậy, để đảm bảo việc ban hành Quyết định xóa nợ đối với Xí nghiệp tư doanh Đức Cường đúng trường hợp, đúng thẩm quyền, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng để xác định trường hợp được xóa nợ, hồ sơ xóa nợ, thẩm quyền xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định chuyển tiếp tại Điều 152 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 trong vụ việc này.

(Có đính kèm theo hồ sơ vụ việc)

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định rất mong nhận được sự quan tâm, hướng dẫn của Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Chính sách thuế (BTC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cục Hải quan, Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, K11, K17.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng